

XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC Ở VỊ TRÍ TIỀN ĐẠO CHO VẬN ĐỘNG VIÊN BÓNG ĐÁ NAM U17 VIỆT NAM

Lê Anh Dũng⁽¹⁾
Hồ Đăng Quốc Hùng⁽²⁾; Trần Thị Thùy Linh⁽³⁾

Tóm tắt:

Trong Bóng đá, yêu cầu về năng lực của các cầu thủ trong thi đấu ở các vị trí có sự khác biệt rõ ràng. Đánh giá năng lực vận động viên (VĐV) là việc làm cần thiết và thường xuyên nhằm nắm bắt được những điểm yếu-mạnh để phát huy và cải thiện năng lực cho VĐV, làm cơ sở để xây dựng, điều chỉnh chương trình huấn luyện. Kết quả nghiên cứu đã lựa chọn được 14 chỉ số, test kiểm tra năng lực, làm căn cứ xây dựng hệ thống các tiêu chuẩn đánh giá năng lực của VĐV Bóng đá nam U17 Việt Nam ở vị trí tiền đạo với các kết quả cụ thể: Bảng tiêu chuẩn phân loại, Bảng điểm đánh giá năng lực của VĐV, Bảng điểm quy đổi các nhóm yếu tố thành phần (hình thái, tổ chức thể lực, chức năng cơ thể) và Bảng tiêu chuẩn đánh giá xếp loại tổng hợp năng lực của VĐV Bóng đá nam vị trí tiền đạo U17 Việt Nam có tính đến tỷ trọng ảnh hưởng của các yếu tố thành phần. Đây là bộ tiêu chuẩn có đầy đủ cơ sở khoa học, đủ độ tin cậy, chính xác để đánh giá năng lực cho đối tượng nghiên cứu với các chỉ dẫn cụ thể trong việc áp dụng vào thực tiễn.

Từ khóa: Năng lực, vận động viên Bóng đá, tiền đạo.

Developing standards for assessing performance proficiency in the striker position for Vietnam U17 men's football players

Summary:

In Football, the requirements for the players' proficiency in different positions are clearly different. Athlete's capacity assessment is a necessary and regular job in order to grasp the strengths and weaknesses in order to promote and improve the athlete's capacity. And it also is a basis for building and adjusting the training program. The research results have selected 14 indicators and proficiency tests, which are the basis used to develop a standard system. The system can assess performance proficiency in the striker position for Vietnam U17 men's football players. The assessing results will be displayed in following categories: classification standards, athletes' proficiency assessment scorecard, component factor converted scoreboard (morphology, physical fitness, body function) and a summary and ranking table of the striker position for Vietnam U17 men's football players. It is a set of standards with full scientific basis, reliability and accuracy in order to assess the proficiency of research subjects with specific instructions in practical application.

Keywords: Proficiency, soccer player, striker.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên kết quả tập luyện của VĐV là một trong những khâu quan trọng và bắt buộc của quá trình huấn luyện. Kiểm tra đánh giá cho phép kiểm soát được chương trình huấn luyện, kịp thời can thiệp trong các trường hợp không mong muốn và điều chỉnh hiệu quả huấn luyện theo mong muốn của chương trình và thực tế. Huấn luyện năng lực của cầu thủ là một phần quan trọng của huấn

luyện Thể thao thành tích cao trong Bóng đá, việc rèn luyện năng lực cần được thực hiện theo chức năng vị trí và đặc điểm cá nhân của cầu thủ, đây cũng là xu hướng phát triển của huấn luyện Bóng đá hiện đại.

Thực tế cho thấy, đối với mỗi giai đoạn huấn luyện, với cầu thủ và cả huấn luyện viên khác nhau đều có các yêu cầu về huấn luyện và năng lực của VĐV khác nhau. Đồng thời, dù bất kỳ giai đoạn, thời điểm nào, Bóng đá là một một thể

⁽¹⁾TS, ⁽²⁾ThS, Đại học Huế

thao tập thể, luôn cần có sự phát triển đồng đều tất cả các vị trí trên sân. Hiện tại, chưa có một bộ tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá nào được nghiên cứu và áp dụng cho nhóm đối tượng này ở tất cả các cấp độ đội tuyển, do vậy trong thực tiễn huấn luyện đang dựa nhiều hơn vào kinh nghiệm của các huấn luyện viên. Mục đích của nghiên cứu này là thông qua nghiên cứu khoa học thường quy và thực tế để xây dựng bộ tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá năng lực của VĐV lứa tuổi U17 nam môn Bóng đá tại Việt Nam. Kết quả nghiên cứu được dự đoán có hiệu quả thực tế trong việc đánh giá năng lực của VĐV và hiệu quả chương trình huấn luyện chuyên môn hiện tại.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi sử dụng các phương pháp sau:

- Phương pháp kiểm tra sự phạm: Các test chuyên môn được sử dụng trong phương pháp gồm: bật xa tại chỗ (cm), bật cao tại chỗ (cm); chạy 30 m xuất phát cao (s); chạy 60 m xuất phát cao (s); chạy 12 phút (m); đá bóng chuẩn từ 20 m cầu môn 2 x 2 m (chân trái 5 quả, chân phải 5 quả 5 quả) (lần); dẫn bóng 30 m luôn móc cơ sút cầu môn (s); ném biên có chạy đà (m).

- Phương pháp nhân trắc: thu thập các chỉ số hình thái: Chiều cao đứng (cm); Cân nặng (kg) và BMI (g/cm).

- Phương pháp kiểm tra y sinh: các chỉ số được thực hiện gồm: Dung tích sống (lít) đo bằng máy đo hô hấp Chest (Nhật) và Spiroset 3000 (Đức); Tần số mạch đập sau 1 LVĐ chuẩn (lần); Ngưỡng yếm khí tốc độ - VanT (m/s); PWC170 (KGm/phút – Physical working capacity, test đánh giá năng lực hoạt động thể chất khi tần số mạch trong ngưỡng 170 lần/phút).

- Phương pháp toán học thống kê: nghiên cứu sử dụng SPSS 22.0 và Excel 2013 để nhập và xử lý dữ liệu nghiên cứu. Số liệu nghiên cứu được mô tả dương dạng trung bình và độ lệch chuẩn ($x \pm SD$). Thang điểm “C” được sử dụng cho việc phân loại thành tích kiểm tra theo thang điểm 10. Phân ngưỡng đối tượng được thực hiện theo quy tắc $x + 2\delta$.

Đối tượng nghiên cứu

Chủ thể của đối tượng nghiên cứu là hệ thống tiêu chí và tiêu chuẩn đánh giá năng lực của VĐV lứa tuổi U17 nam vị trí tiền đạo, môn

Bóng đá tại Việt Nam.

Khách thể của đối tượng nghiên cứu gồm 40 VĐV Bóng đá nam U17 của một số CLB trên cả nước, cụ thể: PVF (4); HSB Đà Nẵng (3); Nghệ An (3); Bình Dương (2); Công An (2); Hoàng Anh Gia Lai (4);, Hà Nội (5); Huế (3); Quảng Ninh (2); Nam Định (4); Hải Phòng (3); TP HCM (2); Thanh Hóa (3).

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Lựa chọn chỉ số, test đánh giá năng lực của VĐV Bóng đá nam U17 Việt Nam ở vị trí tiền đạo

Bằng các phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu chuyên môn, phương pháp phỏng vấn các chuyên gia, các nhà chuyên môn, HLV đề tài đã xác định được hệ thống 14 chỉ số, test thuộc 03 nhóm yếu tố thành phần: hình thái (2 chỉ số), tố chất thể lực (8 test sự phạm chuyên môn), chức năng cơ thể (4 chỉ số) để đánh giá năng lực cho đối tượng nghiên cứu.

Nhằm lựa chọn được các chỉ số, test đảm bảo đủ phẩm chất, đề tài xác định độ tin cậy (tương quan giữa 2 lần lập test) và tính thông báo (tương quan giữa kết quả lập test với thứ bậc đánh giá năng lực) của hệ thống các chỉ số, test đã lựa chọn ứng dụng trong đánh giá năng lực cho đối tượng nghiên cứu (VĐV Bóng đá nam U17 Việt Nam ở vị trí tiền đạo). Kết quả trình bày tại bảng 1.

Kết quả bảng 1 cho thấy hệ số tương quan cặp r và thứ bậc thu được đều đảm bảo độ tin cậy (với $r = 0.85 \rightarrow 0.96 > 0.8$ tại $p < 0.05$) và tính thông báo (với $r = 0.45 \rightarrow 0.98 > 0.4$ tại $p < 0.05$). Kết quả đã cho phép chúng tôi sử dụng 14 chỉ số, test để kiểm tra, thu thập số liệu xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá.

2. Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá

Từ kết quả thu được ở bảng 1, tác giả tiến hành xây dựng tiêu chuẩn phân loại từng chỉ tiêu đánh giá năng lực của VĐV Bóng đá nam U17 Việt Nam vị trí tiền đạo trên nguyên tắc 2δ thành 5 mức: Tốt: $> x + 2\delta$; khá: $> x + 1\delta$ đến $x + 2\delta$; trung bình: Từ $x - 1\delta$ đến $x + 1\delta$; yếu: $< x - 1\delta$ đến $x - 2\delta$; kém: $< x - 2\delta$. Kết quả trình bày tại bảng 2.

Bảng phân loại được sử dụng làm cơ sở tham khảo để kiểm tra thường xuyên trong quá trình tập luyện và đánh giá năng lực của các cầu thủ

BÀI BÁO KHOA HỌC

Bảng 1. Hệ số tương quan cặp và thứ bậc của các chỉ số, test đánh giá năng lực của VĐV Bóng đá nam U17 Việt Nam hàng tiền đạo

TT	Chỉ số, Test	$r_{\text{cặp}}$	p	$r_{\text{thứ bậc}}$	p
1	Chiều cao đứng (cm)	0.87	<0.05	0.46	<0.05
2	Chỉ số BMI (kg/m ²)	0.91	<0.05	0.73	<0.05
3	Bật xa tại chỗ (cm)	0.86	<0.05	0.66	<0.05
4	Bật cao tại chỗ (cm)	0.8	<0.05	0.64	<0.05
5	Chạy 30 m xuất phát cao (s)	0.85	<0.05	0.98	<0.05
6	Chạy 60 m xuất phát cao (s)	0.9	<0.05	0.5	<0.05
7	Chạy 12 phút (m)	0.84	<0.05	0.89	<0.05
8	Đá bóng chuẩn từ 20 m cầu môn 2 × 2 m (chân trái 5 quả, chân phải 5 quả 5 quả) (lần)	0.96	<0.05	0.71	<0.05
9	Dẫn bóng 30 m luân móc cơ sút cầu môn (s)	0.92	<0.05	0.57	<0.05
10	Ném biên có đà (m)	0.9	<0.05	0.49	<0.05
11	Dung tích sống (lít)	0.95	<0.05	0.73	<0.05
12	Tần số mạch đập sau 1 LVĐ chuẩn (lần)	0.89	<0.05	0.66	<0.05
13	Ngưỡng yếm khí tốc độ VanT (m/s)	0.93	<0.05	0.45	<0.05
14	PWC170 (KGm/phút)	0.89	<0.05	0.58	<0.05

Bảng 2. Tiêu chuẩn xếp loại năng lực theo từng Chỉ số, Test của vận động viên Bóng đá nam U17 Việt Nam hàng Tiền đạo

TT	Chỉ số, Test	Phân loại				
		Kém	Yếu	Trung Bình	Khá	Tốt
1	Chiều cao đứng (cm)	<167	167-170	171-175	176-178	>178
2	Chỉ số BMI (kg/m ²)	<18.14	18.14-18.91	18.92-20.48	20.49-21.26	>21.26
3	Bật xa tại chỗ (cm)	<250.16	250.16-262.58	262.59-287.42	287.43-299.84	>299.84
4	Bật cao tại chỗ (cm)	<49.62	49.62-50.77	50.78-53.07	53.08-54.22	>54.22
5	Chạy 30 m xuất phát cao (s)	>4.42	4.31-4.42	4.09-4.41	3.98-4.08	<3.98
6	Chạy 60 m xuất phát cao (s)	>7.48	7.23-7.48	6.73-7.22	6.48-6.72	<6.48
7	Chạy 12 phút (m)	<2692.73	2692.7-2795.0	2795.0-2999.5	2999.6-3101.8	>3101.8
8	Đá bóng chuẩn từ 20 m cầu môn 2 x 2 m (chân trái 5 quả, chân phải 5 quả 5 quả) (lần)	<5.51	5.51-6.63	6.64-8.87	8.88-9.99	>9.99
9	Dẫn bóng 30 m luân móc cơ sút cầu môn (s)	>8.04	7.62-8.04	6.78-7.61	6.36-6.60	<6.36
10	Ném biên có đà (m)	<16.55	16.55-18.70	18.71-23.02	23.03-25.19	>25.19
11	Dung tích sống (lít)	<3.49	3.49-3.73	3.74-4.23	4.24-4.81	>4.49
12	Tần số mạch đập sau 1 LVĐ chuẩn (lần)	>166.46	159.66-166.46	145.79-159.65	138.68-145.78	<138.68
13	Ngưỡng yếm khí tốc độ VanT (m/s)	<3.21	3.21-3.51	3.52-4.13	4.14-4.45	>4.45
14	PWC170 (KGm/phút)	<259.50	259.50-266.02	266.03-279.08	279.09-285.62	>285.62

ở vị trí tiền đạo Bóng đá U17 Việt Nam.

Căn cứ vào các kết quả trình bày ở trên, tác giả tiến hành xây dựng bảng điểm theo thang độ C (thang điểm 10) cho từng chỉ số, test đã lựa

chọn. Theo bảng điểm C, thành tích của VĐV có thể được quy đổi thành điểm tương ứng. Kết quả được trình bày ở bảng 3.

Bảng 3. Bảng điểm đánh giá năng lực của VĐV Bóng đá nam U17 Việt Nam vị trí tiền đạo theo từng Chỉ số, Test

Test	Điểm số									
	10	9	8	7	6	5	4	3	2	1
Chiều cao đứng (cm)	179.5	178	176.5	175	173.5	172	170.5	169	167.5	166
Chỉ số BMI (kg/m ²)	21.27	20.95	20.64	20.32	20.01	19.7	19.3	18.92	18.52	18.13
Bật xa tại chỗ (cm)	299.85	294.88	289.91	284.94	279.97	275	268.79	266.25	255.36	250.15
Bật cao tại chỗ (cm)	55	54.4	53.8	53.2	52.6	52	51.25	50.5	49.75	49
Chạy 30 m XPC (s)	3.97	4.04	4.1	4.16	4.22	4.25	4.31	4.35	4.39	4.43
Chạy 60 m XPC (s)	6.47	6.57	6.67	6.77	6.87	6.97	7.1	7.23	7.36	7.49
Chạy 12 phút (m)	3152.96	3101.83	3050.69	2999.55	2948.42	2897.28	2846.14	2795	274.87	269.73
Đá bóng chuẩn từ 20 m cầu môn 2' x 2 m (chân trái 5 quả, chân phải 5 quả 5 quả) (lần)	10	9.35	8.7	8.05	7.4	6.75	6.43	6.12	5.81	5.5
Dẫn bóng 30 m luôn móc cơ sút cầu môn (s)	6.35	6.52	6.69	6.86	7.03	7.2	7.41	7.62	7.83	8.05
Ném biên có đà (m)	25.2	24.33	23.46	22.59	21.72	20.86	19.78	18.7	17.62	16.54
Dung tích sống (lít)	4.5	4.39	4.29	4.18	4.08	3.98	3.85	3.73	3.6	3.48
Tần số mạch sau 1 LVĐ chuẩn (lần)	138.67	141.48	144.29	147.1	149.91	152.72	156.15	159.59	163.03	166.47
Ngưỡng yếm khí tốc độ Van T (m/s)	4.46	4.33	4.2	4.07	3.94	3.82	3.66	3.51	3.35	3.2
PWC170 (KGm/phút)	285.63	283.01	280.39	2277.78	275.16	272.55	269.28	266.02	262.75	259.49

Thực tiễn cho thấy, trong mỗi giai đoạn huấn luyện, phụ thuộc vào đặc điểm vận động và yêu cầu mà vai trò ảnh hưởng của các nhóm yếu tố thành phần đến năng lực của VĐV cũng có sự khác biệt. Vì vậy, để đảm bảo tính khoa học trong đánh giá năng lực của VĐV Bóng đá nam

U17 Việt Nam ở vị trí tiền đạo, đề tài xác định tỷ trọng ảnh hưởng các các nhóm chỉ số, test đến năng lực cầu thủ theo phương trình Φ . Tỷ trọng ảnh hưởng sẽ được sử dụng để làm hệ số quy đổi khi tính điểm đạt được thực tế của VĐV.

Bảng 4. Bảng tỷ trọng ảnh hưởng các chỉ số đến vị trí năng lực cầu thủ

Hình thái		Tổ chất thể lực		Chức năng cơ thể	
Hệ số	Quy đổi %	Hệ số	Quy đổi %	Hệ số	Quy đổi %
0.208	20.8	0.386	38.6	0.257	25.7

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu như đã trình bày ở trên, đề tài đã tiến hành xây dựng tiêu chuẩn điểm đánh giá tổng hợp năng lực của VĐV Bóng đá U17 vị trí tiền đạo theo tỷ trọng ảnh hưởng tương ứng từng yếu tố thành phần (hình thái, tổ chất thể lực, chức năng cơ thể). Căn cứ tỉ trọng ảnh hưởng của từng chỉ số, test đến năng lực của VĐV, điểm cao nhất của từng

chỉ số trong nghiên cứu này là tổng điểm của các thành phần = 85.10 điểm

Trên cơ sở kết quả tỷ trọng ảnh hưởng của các nhóm yếu tố thành phần đã xác định được, tác giả tiến hành quy đổi thang điểm của các nhóm yếu tố thành phần trong đánh giá năng lực cho đối tượng nghiên cứu theo tỷ trọng ảnh hưởng tương ứng (bảng 5).

Bảng 5. Bảng điểm quy đổi các nhóm yếu tố thành phần đánh giá năng lực của VĐV Bóng đá nam U17 Việt Nam hàng tiền đạo

TT	Kết quả quy đổi					
	Hình thái		Tổ chất thể lực		Chức năng cơ thể	
	Σ điểm	Điểm quy đổi	Σ điểm	Điểm quy đổi	Σ điểm	Điểm quy đổi
1	20	20.8	80	38.6	40	25.7
2	18	18.72	72	34.74	36	23.13
3	16	16.64	64	30.88	32	20.56
4	14	14.56	56	27.02	28	17.99
5	12	12.5	48	23.16	24	15.42
6	10	10.4	40	19.3	20	12.85
7	8	8.32	32	15.44	16	10.28
8	6	6.24	24	11.58	12	7.71
9	4	4.16	16	7.72	8	5.14
10	2	2.08	8	3.86	4	2.57

Năng lực của cầu thủ Bóng đá nam U17 Việt Nam vị trí tiền đạo sử dụng tổng cộng 14 chỉ số, test để đánh giá và được phân loại thành 5 mức tiêu chuẩn là: Tốt, khá, trung bình, yếu, kém. Đồng thời, các chỉ số khác nhau được đưa ra trọng số khác nhau và cuối cùng là tiêu chuẩn tổng hợp để đánh giá năng lực của các cầu thủ đã được thiết lập, cụ thể là: tốt 9 đến 10 điểm; khá - 7 đến <9 điểm; trung bình - 5 đến < 7 điểm; yếu - 3 đến < 5 điểm; kém - 0 đến < 3 điểm.

Bảng 6. Tiêu chuẩn đánh giá xếp loại tổng hợp năng lực của VĐV Bóng đá nam vị trí tiền đạo U17 Việt Nam có tính đến tỷ trọng ảnh hưởng (tối đa = 83.10 điểm)

Xếp loại	Điểm tổng hợp có tính đến tỷ trọng ảnh hưởng theo các yếu tố thành phần
Tốt	≥ 76.59
Khá	$59.57 \rightarrow < 76.59$
Trung bình	$42.55 \rightarrow < 59.57$
Yếu	$25.53 \rightarrow < 42.55$
Kém	< 28.41

KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu đã lựa chọn được 14 chỉ số, test kiểm tra năng lực, làm căn cứ xây dựng hệ thống các tiêu chuẩn đánh giá năng lực của VĐV Bóng đá nam U17 Việt Nam ở vị trí tiền đạo với các kết quả cụ thể: Bảng tiêu chuẩn phân loại, Bảng điểm đánh giá năng lực của

VĐV, Bảng điểm quy đổi các nhóm yếu tố thành phần (hình thái, tổ chất thể lực, chức năng cơ thể) và Bảng tiêu chuẩn đánh giá xếp loại tổng hợp năng lực của VĐV Bóng đá nam vị trí tiền đạo U17 Việt Nam có tính đến tỷ trọng ảnh hưởng của các yếu tố thành phần. Đây là bộ tiêu chuẩn có đầy đủ cơ sở khoa học, đủ độ tin cậy, chính xác để đánh giá năng lực cho đối tượng nghiên cứu với các chỉ dẫn cụ thể trong việc áp dụng vào thực tiễn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Daxurxki V.M (1978), *Các tổ chất thể lực VĐV*, (Dịch: Bùi Từ Liêm, Phạm Xuân Tâm), Nxb TDTT, Hà Nội, .
- Lê Bửu, Nguyễn Thế Truyền (1986), *Kiểm tra năng lực thể chất và thể thao*, Nxb TDTT, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Alagich. R. (1998), *Huấn luyện Bóng đá hiện đại*, (Dịch: Nguyễn Huy Bích, Phạm Anh Thiệu), Nxb TDTT, Hà Nội.
- Dương Nghiệp Chí, Trần Đức Dũng, Tạ Hữu Hiếu, Nguyễn Đức Văn (2004), *Đo lường thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
- Trần Quốc Tuấn, Nguyễn Minh Ngọc (2000), *Kiểm tra trình độ tập luyện đối với cầu thủ Bóng đá Việt Nam*, Viện khoa học TDTT, Hà Nội.
- Nguyễn Đức Nhâm (2005), “Nghiên cứu một số đặc điểm hình thái, chức năng, tổ chất thể lực của các VĐV Bóng đá nam Tuyển trẻ quốc gia Việt Nam lứa tuổi 16 - 19”, *Luận án tiến sĩ giáo dục học*, Viện Khoa học TDTT, Hà Nội.

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO**4. Trương Quốc Uyên**

Bác Hồ với phong trào “Khỏe vì nước” ở Chiến khu Việt Bắc trong thời kỳ dân tộc ta tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược

7. Trương Anh Tuấn

Quan tâm phát triển Thể dục thể thao Người khuyết tật

BÀI BÁO KHOA HỌC**10. Đặng Văn Dũng**

Dự báo tác động của sự phát triển, hoàn thiện hạ tầng và các dịch vụ đến khả năng tham gia thể dục thể thao của người khuyết tật ở các trung tâm văn hóa đô thị đến 2030

13. Mai Thị Bích Ngọc; Trần Trung Khánh; Dương Văn Phương

Nhận thức, đánh giá của người dân khu vực miền núi về hoạt động thể dục thể thao Quần chúng

18. Nguyễn Hoàng Minh Thuận; Nguyễn Anh Trí; Nguyễn Thị Kim Phượng

Thực trạng nhu cầu và sự hài lòng của người tham gia tại giải Marathon quốc tế Đà Lạt Ultra Trail

25. Nguyễn Thành Long

Nguyên nhân những sai lầm thường mắc trong giảng dạy kỹ thuật nhảy xa ưỡn thân cho sinh viên chuyên ngành Điền kinh Ngành Huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

30. Lê Thị Uyên Phương; Nguyễn Lê Nghĩa

Lựa chọn bài tập Vũ đạo thể thao giải trí (Breakin) nâng cao thể lực cho nam sinh viên năm 2 Đại học Huế trong chương trình chính khóa tự chọn

34. Nguyễn Thị Thu Quyết; Phạm Tuấn Dũng; Nguyễn Tất Dũng

Xác định nguyên nhân hạn chế mức độ đáp ứng việc làm của cử nhân Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

42. Nguyễn Văn Phúc; Nguyễn Văn Cường

Thực trạng công tác phát triển thể lực cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành trinh sát đặc nhiệm, Trường Sĩ quan Lục quân 1

48. Vũ Chung Thủy; Phạm Đức Viễn

Thực trạng hiệu quả nội dung chương trình đào tạo cử nhân ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Tây Bắc

53. Lê Trí Trường; Đinh Quang Ngọc; Nguyễn Ngọc Sự

Đánh giá chương trình đào tạo vận động viên Cấp cao môn Bóng chuyền tại Việt Nam thông qua các chỉ số, thông số về đào tạo và hoạt động thi đấu

58. Lê Anh Dũng; Hồ Đăng Quốc Hùng; Trần Thị Thùy Linh

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá năng lực ở vị trí tiền đạo cho vận động viên Bóng đá nam U17 Việt Nam

63. Nguyễn Ngọc Tuấn; Trần Trung; Nguyễn Thị Lan Anh

Đặc điểm hình thái và cấu trúc thành phần cơ thể học sinh lứa tuổi 7 – 8, Trường Tiểu học Đình Bảng 1, Thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

67. Đỗ Văn Thật

Thực trạng hình thái và chức năng của nam học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I thời điểm nhập trường

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT**71. Vũ Trọng Lợi**

Du lịch với thể thao và Yoga

75. Nhật Minh; Dương Thái Bình

Khung trình độ Quốc gia Việt Nam đối với các trình độ Thạc sĩ và Tiến sĩ

78. Trương Thị Hồng Tuyên

Bài tập nâng cao thể lực với bóng

80. Thẻ lệ viết và gửi bài.

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

Uncle Ho with the movement "Stay strong for the country" in the Viet Bac War Zone during the French colonial invasion defending periods

7. Truong Anh Tuan

Paying attention to the development of sports and physical training for People with Disabilities

ARTICLES

10. Dang Van Dung

Forecast the impact of the development and improvement of infrastructure and services on the ability of people with disabilities (PWDs)' participation in physical training and sports in urban centers by 2030

13. Mai Thi Bich Ngoc; Tran Trung Khanh; Duong Van Phuong

Awareness and assessment of people living in mountainous areas about public sports activities

18. Nguyen Hoang Minh Thuan; Nguyen Anh Tri; Nguyen Thi Kim Phuong

Current status of requirements and satisfaction of participants at the Da Lat Ultra Trail International Marathon Race

25. Nguyen Thanh Long

Causes of regular mistakes in teaching the hang style technique of long jumping for athlete-majoring students at Bacninh sports university

30. Le Thi Uyen Phuong; Nguyen Le Nghia

Choosing the recreational sport dance exercise "Breakin" to improve fitness for junior male students at Hue University in the elective course program

34. Nguyen Thi Thu Quyet; Pham Tuan Dung; Nguyen Tat Dung

Determining the causes that limit the job's requirement satisfaction level of bachelor's degree owner in Physical Education major at Bac Ninh Sports University

42. Nguyen Van Phuc; Nguyen Van Cuong

Actual situation of fitness development for Military-dividing-level Army staff commanding officers majoring in Special Police at Army Officer School 1

48. Vu Chung Thuy; Pham Duc Vien

Actual situation of content effectiveness in Physical Education Bachelor's training program at Tay Bac University

53. Le Tri Truong, Dinh Quang Ngoc, Nguyen Ngoc Su

Evaluating the volleyball training program for high-level athletes in Vietnam through indicators and parameters in training and competition

58. Lê Anh Dũng; Ho Dang Quoc Hung; Tran Thi Thuy Linh

Developing standards for assessing performance proficiency in the striker position for Vietnam U17 men's football players

63. Nguyen Ngoc Tuan; Tran Trung; Nguyen Thi Lan Anh

Morphological characteristics and body composition structure of students aged 7 - 8 at the Dinh Bang 1 Primary School, Tu Son town, Bac Ninh province

67. Do Van That

Current morphological and functional state of male students of People's Police College I at the time of admission

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

71. Vu Trong Loi

Tourism associated with sports and yoga

75. Nhat Minh; Duong Thai Binh

Vietnam National Qualifications Framework for Master and Doctor degrees

78. Truong Thi Hong Tuyen

Strength training exercises with the ball

80. Rules of writing and posting.